

Số: 46/2025/QĐST-HNGĐ

Đồng Tháp, ngày 10 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ **vụ án hôn nhân và gia đình** thụ lý số 112/2025/TLST-HNGĐ, ngày 14 tháng 10 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn*: Lê Thị Lan A, sinh năm 1994;

Địa chỉ thường trú: Số A, đường B, phường L (trước đây là phường H, quận L), thành phố Đà Nẵng;

Địa chỉ hiện nay: Số B, đường N, phường C (trước đây là Phường A, thành phố C), tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn*: Nguyễn Duy P, sinh năm 1993;

Địa chỉ thường trú: Số B, đường H, Tổ F, Khóm F, phường C (trước đây là Khóm A, Phường B, thành phố C), tỉnh Đồng Tháp;

Địa chỉ hiện nay: Số A, đường Đ, phường C (trước đây là Phường A, thành phố C), tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **31 tháng 10 năm 2025**.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành **ngày 31 tháng 10 năm 2025** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Lan A và anh Nguyễn Duy P.
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Lan A và anh Nguyễn Duy P thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Lê Thị Lan A và anh Nguyễn Duy P có hai con chung tên Nguyễn Nhật M, sinh ngày 08/10/2024 và Nguyễn Phương Đan V, sinh ngày 14/6/2020. Hiện nay, hai con chung Nguyễn Nhật M và Nguyễn Phương Đan V đang sống chung với chị Lan A. Sau khi ly hôn, chị Lê Thị Lan A và anh Nguyễn Duy P thống nhất giao hai con chung là Nguyễn Nhật M, sinh ngày 08/10/2024 và Nguyễn Phương Đan V, sinh ngày 14/6/2020 cho chị Lê Thị Lan A trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con chung, chị Lê Thị Lan A không yêu cầu anh Nguyễn Duy P cấp dưỡng nuôi hai con chung và anh Nguyễn Duy P không tự nguyện cấp dưỡng nuôi hai con chung.

Sau khi ly hôn, người không được quyền nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Trường hợp người không được quyền nuôi con chung lạm dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người được quyền nuôi con chung có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không được quyền nuôi con chung.

Người được quyền nuôi con chung cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không được quyền nuôi con chung trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Lê Thị Lan A tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004342, ngày 13 tháng 10 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp. Chị Lê Thị Lan A còn được nhận lại 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Anh Nguyễn Duy P không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND KV6-ĐT;
- Phòng THADS KV6-ĐT;
- UBND phường Cao Lãnh, ĐT;
- (Số 32, ngày 14/7/2020, UBND Phường 2, TP.Cao Lãnh, ĐT);
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Thanh Thảo

